

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **161/2022/HS-ST**

Ngày: 20 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Thẩm phán: Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Ёn

Ông Kiều Minh Sinh

Ông Lê Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cao – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2022/QĐXX-ST ngày 02/12/2022. đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn B**, sinh ngày 05/4/2004 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký thường trú: thôn H, xã L, huyện Th, tỉnh Th.

Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn M, sinh năm 1975 và con bà Bùi Thị C, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con út và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/07/2022, chuyển tạm giam theo lệnh tạm giam số 292/LTG ngày 26/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 Công an tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo: Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Ngọc H-Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai.

Bị hại: anh Cẩm Bá D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện Th, tỉnh Th;

(Bị cáo và bị hại, Trợ giúp viên pháp lý có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Lương Văn B, sinh ngày 05/4/2004 và Cẩm Bá D, sinh năm 1998, cùng thường trú tại thôn H, xã L, huyện Th, tỉnh Th; có mối quan hệ bạn bè với nhau và cùng làm việc chung tại Cơ sở ván lạng thuộc ấp 3, xã A, huyện Tr, tỉnh Đ.

Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2021, Lương Văn B, Cẩm Bá D và anh Lương Văn H, sinh năm 2001 (anh ruột B) đến ăn nhậu tại quán (không biết tên) thuộc huyện L, tỉnh Đ. Trong lúc ăn nhậu, D mượn xe mô tô của B để đi đón bạn đến nhậu cùng thì B đồng ý. Khi ra lấy xe, D hỏi B xe còn xăng không. B nói xe còn xăng hay không thì anh mở cốp ra thấy. Nghe B nói vậy, D không mượn xe nữa mà quay vào bàn ngồi, rồi gọi tính tiền đi về. B đi về trước, D và H về sau. Trên đường đi về, D vào tiệm tạp hóa (không nhớ tên) mua 01 con dao (dạng dao rựa, dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 35cm, rộng khoảng 04-05cm, một cạnh sắc, mũi dao cúp xuống, cán dao bằng gỗ dài khoảng 15cm), rồi đi về phòng trọ của mình cách phòng trọ của B khoảng 04m.

Đến khoảng hơn 18 giờ 30 phút cùng ngày, D mang theo con dao (nêu trên) và 01 bình xịt hơi cay đi sang phòng trọ của B để đánh B. Lúc này, B đang nằm trong phòng trọ, D đứng trước cửa phòng nói với B “địt mẹ, mày thích đánh nhau thì ra đây đánh nhau với tao”. Bị D chửi tục, thách thức nên B bực tức lấy 01 con dao (dài khoảng 80cm, lưỡi dao dài khoảng 70cm) xông ra để chém D nhưng bị D xịt hơi cay vào mặt. B vung dao chém D 01 nhát nhưng không trúng. D cầm dao chém lại 01 nhát trúng vào đầu B. Lúc này, anh H ra can ngăn, giật lấy con dao của B. Do bị cay mắt nên B ngồi xuống hai tay ôm mặt và nói với anh H “anh H chém chết mẹ nó cho em”. H chửi B “thôi đi, bị điên à” và bảo D bỏ đi. Khi D bỏ đi được khoảng 6m thì B đứng dậy giật lại con dao từ tay anh H và đuổi theo đánh D, anh H la lên “D ơi chạy đi”. Nghe vậy, D xoay người lại thì B cầm dao xông đến chém 01 nhát vào đầu. D xịt hơi cay vào mặt B. B chém tiếp 02 nhát vào đầu D làm D ngã ngửa xuống đường. Không dừng lại ở đó, B tiếp tục chém 01 nhát vào khuỷu tay trái và 01 nhát vào bàn chân trái của D. Lúc này, anh Hải đến ôm B lại can ngăn. Sau khi bị chém, D được đưa đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra thì người dân đã

trình báo cơ quan công an. Qua điều tra, ngày 26/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã khởi tố bị cáo và lệnh bắt bị cáo để tạm giam đối với Lương Văn B về tội giết người để điều tra, xử lý.

2. Giám định – Kết luận giám định:

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 00180/TgT/2022 ngày 02/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng thương tích của anh Cẩm Bá D như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vùng đỉnh phải kích thước 08cm x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%

+ Sẹo vùng đỉnh phải kích thước 08cm x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%

+ Sẹo vùng đỉnh phải kích thước 7,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%

+ Sẹo cánh tay trái xuống khuỷu trái dài 17cm trong đó rộng nhất 1,2cm và hẹp nhất 0,3cm. Tỷ lệ: 03%.

+ Sẹo bàn chân trái kích thước 04 x 0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

+ Nứt sọ đỉnh phải 6,1cm; điện não đồ không có tổn thương tương ứng. Tỷ lệ: 20%.

+ Nứt sọ đỉnh phải 07cm; điện não đồ không có tổn thương tương ứng. Tỷ lệ: 20%.

+ Nứt sọ đỉnh phải 7,6cm; điện não đồ không có tổn thương tương ứng. Tỷ lệ: 20%.

+ Tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh trụ trái. Tỷ lệ: 21%.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Cẩm Bá D áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 63%.

- Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1114/TgT/2022 ngày 17/10/2022 của Trung tâm Pháp y Đồng Nai đối với Lương Văn B như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo trán đỉnh trong chân tóc kích thước 4,3x0,3cm. Tỷ lệ: 02%

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lương Văn B áp dụng theo thông tư là 02%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1115/ĐT/2022 ngày 18/10/2022 của Trung tâm Pháp y Đồng Nai đối với Lương Văn B như sau: độ

tuổi của Lương Văn B là 18 tuổi 06 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 13/10/2022). Bút lục số 72, 73.

3. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao dài 25cm, cán màu trắng xanh dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm; 01 bình xịt hơi cay hiệu takedown.

- Đối với 02 (hai) con dao mà bị cáo Lương Văn B và bị hại Cẩm Bá D sử dụng đánh nhau, quá trình điều tra không thu giữ được.

4. Truy tố: Cáo trạng số 5635/CT-VKS-P2 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lương Văn B về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 Bộ luật Hình sự.

5. Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định tất cả lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay bức cung. Kết luận điều tra cũng như Bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

6. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

6.1. Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn B về tội “Giết người”.

6.2. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

6.3. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn vị thành niên, là người dân tộc thiểu số, bồi thường toàn bộ chi phí cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự.

6.4. Điều luật áp dụng và mức án đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 15; Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn B mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) năm tù.

6.5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền tổn thất tinh thần cho bị hại theo quy định của pháp luật.

6.6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án không có giá trị sử dụng.

6.7. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

7. *Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lương Văn B theo quy định của pháp luật tại phiên tòa*:

Hành vi của bị cáo Lương Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123; và Điều 15 Bộ Luật Hình sự. Hành vi của bị cáo B đã xâm hại đến quyền về tính mạng, sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đáng bị lên án. Tuy nhiên, bị cáo B đã ăn năn, hối cải, thành thật khai báo và mong muốn khắc phục hậu quả cho người bị hại, chưa có tiền án, thuộc thành phần lao động có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, bị hại có một phần lỗi, khi phạm tội bị cáo còn ở độ tuổi vị thành niên. Từ trình bày trên đề nghị Hội đồng xét xử công tâm xem xét cho bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi sai phạm của bị cáo, mang tính giáo dục hơn là hình phạt để bị cáo có cơ hội cống hiến cho gia đình bị cáo và xã hội nói chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung:

2.1. *Về hành vi của bị cáo bị truy tố*:

- Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết quả giám định thương tật, giám định vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét, biên bản thu nhận vật chứng, cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ trong vụ án, hành vi của bị cáo trong vụ án này được xem xét đánh giá toàn diện trong mối quan hệ với chứng cứ khác để xác định đúng bản chất của vụ án, phù hợp với hành vi của bị cáo thực hiện mà Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã mô tả.

2.2. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Vào khoảng 18 giờ ngày 05/11/2022, tại ấp 5, xã A, huyện Tr, tỉnh Đ do mâu thuẫn trong việc mượn xe, bị cáo Lương Văn B đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào đầu và tay, chân của Cầm Bá D, gây thương tích 63%. Việc bị cáo dùng dao chém vào vùng đầu anh D là vùng trọng yếu trên cơ thể, anh D không chết là do được cứu chữa kịp thời. Do đó, hành vi trên đây của bị cáo Lương Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

2.3. Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại, việc bị hại không chết do yếu tố khách quan và được cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3]. Về hình phạt áp dụng cho bị cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội “*Giết người*” thuộc trường hợp chưa đạt, học vấn thấp có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn phải sống tự lập từ nhỏ, là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, thiếu sự quan tâm chăm sóc của cha mẹ, bản thân bị cáo đã bồi thường toàn bộ tiền điều trị thương tật cho người bị hại được bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội bị có còn ở tuổi vị thành niên, là dân lao động. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 15, Điều 91 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý tỉnh Đồng Nai bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: anh Cầm Bá D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh D số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Anh D cũng bồi thường cho bị cáo số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Tại phiên

tòa anh D yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền về tổn thất tinh thần là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự, điều 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo Lương Văn B phải bồi thường cho anh Cẩm Bá D tiền tổn thất tinh thần 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Đối với Cẩm Bá D, có hành vi dùng dao chém 01 nhát trúng vào vùng trán của Lương Văn B gây tổn thương cơ thể 02%; Quá trình điều tra, bị cáo yêu cầu xử lý hành vi của D. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tách ra và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật vụ án không có giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng pháp luật. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 của Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lương Văn B 09 (chín) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2022 về tội “Giết người”.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Cẩm Bá D số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 25cm, cán màu trắng xanh dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm; 01 bình xịt hơi cay hiệu takedown.

(Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 25/11/2022, phiếu nhập: NK23/037 ngày 25/11/2022).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí

Hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (hai triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (2);
- Bị hại,
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra - CA tỉnh ĐN (PC45);
- Cơ quan THA hình sự;
- CA tỉnh Đồng Nai (PC81);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Đồng Nai (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV và THATAND tỉnh ĐN (2);
- Lưu (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh Thị Kiều Lương